

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 302/2019/HSST

Ngày: 26/ 6 /2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Long

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 268/2019/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 312/2019/QĐXXST-HS ngày 30/ 5 /2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn H, sinh ngày 05/8/1986; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 02 Ninh Hương, phường LS, thành phố Sông Công, tỉnh TN; Chỗ ở: Tổ B, phường T, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phạm Văn Tụng, sinh năm 1954 và con bà Trịnh Thị Nguyệt, sinh năm 1956; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị Tuyết Nhung, sinh năm 1987; Con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 64/2019/HSST ngày 05/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”. Ngày phạm tội 20/4/2018.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN từ ngày 18/11/2018. Có mặt tại phiên tòa.

2.Trịnh Văn T, sinh ngày 15/11/1989; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, Xã G, huyện NS, tỉnh TH; Chỗ ở: Tổ B, phường T, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trịnh Trường Cây, sinh năm 1954 và con bà Hoàng Thị Thu, sinh năm 1955; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ sáu; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự :không

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2018 đến 15/02/2019.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Lê Hoài G, sinh năm 1969

HKTT: Tổ H, phường QT, thành phố TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2.Đỗ Anh K, sinh năm 1981

HKTT: Tổ B, phường T, thành phố TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Triệu Quang T, sinh năm 1998

HKTT: Xóm M, xã HT, huyện ĐT, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Minh H, sinh năm 1997

HKTT: Thôn L, xã Khoan D, huyện LT, tỉnh HB.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Trần Thị Loan P, sinh năm 1979

HKTT: Tổ S, phường QV, thành phố TN.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Trần Hải N, sinh năm 1990

HKTT: Xóm TL, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Kiều Hoàng Đ, sinh năm 1996

HKTT: Thôn B, xã ĐX, huyện CĐ, tỉnh BK.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Văn K, sinh năm 1987

HKTT: Xóm ST, xã QT, thành phố TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Quang Minh, sinh năm 1964

HKTT: Tổ B, phường T, thành phố TN

(Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Chu Văn H, sinh năm 1981

HKTT: Tổ dân phố SH, thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 17/11/2018, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh TN phối hợp với Công an phường Quan Triều, thành phố TN tiến hành tuần tra trên địa bàn phường Quan Triều; khi đến khu vực đầu ngõ 616, đường Dương Tự Minh, thành phố TN thuộc tổ 13, phường Quan Triều, thành phố TN thì phát hiện một nhóm người đang tụ tập tại quầy bán vé xổ số của Trần Thị Loan P (sinh năm: 1979; chỗ ở: Tổ S, phường QV, TPTN, tỉnh TN; HKTT: Tổ 26, phường Vĩnh H1, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và phát hiện P đang bán số lô, số đề cho 04 người đàn ông. Tổ công tác đã mời những người liên quan về trụ sở Công an phường Quan Triều để làm việc xác định có 03 người đã mua số lô, số đề là Triệu Quang T (sinh năm: 1998, HKTT: Xóm M, xã HT, huyện ĐT, tỉnh TN); Đỗ Anh K (sinh năm: 1981, HKTT: Tổ B, phường T, thành phố TN); Nguyễn Minh H, SN: 1997, HKTT: thôn L, xã Khoan D, huyện LT, tỉnh HB); ngoài ra có đối tượng Lê Hoài G (sinh năm: 1979, HKTT: Tổ H, phường QT, thành phố TN) là người chuẩn bị mua số lô, số đề của P.

Quá trình làm việc xác định nội dung sự việc như sau: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 17/11/2018, Trịnh Quang T cùng Nguyễn Minh H, Đỗ Anh K đến quầy bán vé xổ số của P với mục đích để mua số lô, số đề. Tại đây, T mua của P số lô 99 với 20 điểm, số lô 68, 86 mỗi số 25 điểm, tổng là 70 điểm, P tính giá 23.000 đồng/1 điểm lô; tổng số tiền P đã nhận của T từ việc bán số lô là 70 điểm x 23.000 đồng = 1.610.000 đồng (một triệu sáu trăm mười nghìn đồng). P đã bán cho H số lô 27, 72 mỗi số 35 điểm, tổng là 70 điểm; tổng số tiền P đã nhận của H từ việc bán số lô là 70 điểm x 23.000 đồng = 1.610.000 đồng. Ngay sau đó, P đã bán cho K số đề 56, 65, mỗi số 10.000 đồng, tổng số tiền P đã nhận của K từ việc bán số đề là 20.000 đồng. Khi P vừa tổng hợp các số lô, số đề đã bán ra giấy xong thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát hình sự và Công an phường Quan Triều phát hiện và mời về trụ sở Công an phường Quan Triều để làm việc. Trong quá trình làm việc, Cơ quan Công an đã tạm giữ trên người của H, T và K mỗi người một tờ “cáp đề”; tạm giữ trên người P 03 tờ “cáp đề”, 01 (một) tờ giấy tổng hợp số lô, số đề thể hiện việc mua bán số lô, số đề của H, T và K với P như nêu trên. Đồng thời tạm giữ của P số tiền 4.000.000 đồng, P khai nhận

trong đó có 3.240.000 đồng tiền P nhận của H, T và K từ việc bán số lô, số đề như nêu trên, ngoài ra còn tạm giữ một số đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi mua bán số lô, số đề của các đối tượng.

Kiểm tra điện thoại của Triệu Quang T, Nguyễn Minh H, Lê Hoài G và Đỗ Anh K phát hiện có tin nhắn đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề với Phạm Văn H và Trịnh Văn T. Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp và Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn H và Trịnh Văn T. Quá trình khám xét nhà của Phạm Văn H tại Tổ B, phường T, thành phố TN đã phát hiện tạm giữ các vật chứng liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Phạm Văn H là chủ quán Bi-a H Alex tại tổ 4, phường Tân Thịnh, thành phố TN, trong quá trình hoạt động quán Bi-a, Phạm Văn H còn thực hiện hành vi nhận đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại di động, tin nhắn ứng dụng Zalo với các đối tượng đánh bạc, sau đó chuyển cho người khác để hưởng tiền chênh lệch. Trịnh Văn T là nhân viên phục vụ cho quán Bi-a do H làm chủ, quá trình làm việc tại quán T đã giúp H nhận tin nhắn đánh bạc của các đối tượng đánh bạc rồi chuyển lại cho H để hưởng tiền chênh lệch. Trong ngày 17/11/2018, Phạm Văn H, Trịnh Văn T đã đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với nhiều người, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ 58 phút ngày 17/11/2018, Trần Hải N (sinh năm: 1990, HKTT: xóm Tân Lập, thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh TN) sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp số thuê bao 0963.647.964 nhắn tin với nội dung “De.59.95x100k” gửi đến số điện thoại 0985.804.888 của Phạm Văn H. Nam mua của H các số đề 59, 95 x 100.000 đồng = 200.000 đồng, H bán số đề với giá 75% (tức là 100.000 đồng thì chỉ phải trả cho H 75.000 đồng). Sau khi nhận được tin nhắn của Nam, H đồng ý đánh bạc và nhắn tin xác nhận với nội dung “Ok e”. Tổng số tiền Nam đánh bạc với H là 150.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 21 phút ngày 17/11/2018, Kiều Hoàng Đ (sinh năm: 1996, HKTT: thôn 7, xã Đ Xảo, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn) sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 lắp số thuê bao 0973.550.996 nhắn tin với nội dung “Ah ơi júp em lô 95-96 mỗi con 30 điểm nhé” gửi đến số điện thoại 0985.804.888 của Phạm Văn H. Đ mua của H số lô 95, 96 mỗi số 30 điểm = 1.350.000 đồng (H bán 01 điểm lô là 22.500 đồng). Sau khi nhận được tin nhắn của Đ, H đồng ý đánh bạc và nhắn tin xác nhận với nội dung “Ok e”, Đ thắng bạc số lô 95 x 30 điểm = 2.400.000 đồng. Tổng số tiền Đ đánh bạc với H là 3.750.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 36 phút ngày 17/11/2018, Nguyễn Văn K (sinh năm: 1987, HKTT: Xóm ST, xã QT, thành phố TN) sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng lắp số thuê bao 0963.121.121 nhắn tin với nội

dung “Đề 66x100n 41x25n” gửi đến số điện thoại 0985.804.888 của Phạm Văn H. Kiều mua của H số đề 66 = 100.000 đồng, số đề 41 = 25.000 đồng, H bán số đề với giá 75% (tức là 100.000 đồng thì chỉ phải trả cho H 75.000 đồng), sau khi nhận được tin nhắn của Kiều, H đồng ý đánh bạc và nhắn tin xác nhận với nội dung “ok e 1”. Tổng số tiền Kiều đánh bạc với H là 93.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 24 phút ngày 17/11/2018, Lê Hoài G (sinh năm: 1969, HKTT: Tổ H, phường QT, thành phố TN) sử dụng điện thoại nhãn hiệu Nokia 230, màu đen lắp số thuê bao 0389.898.474 nhắn tin với nội dung “Lô 22 49 x 50đ” gửi đến số điện thoại 0985.804.888 của Phạm Văn H. G mua của H số lô 22, 49 mỗi số 50 điểm = 100 điểm x 22.000 đồng = 2.200.000 đồng (H bán 01 điểm lô là 22.000 đồng). Sau khi nhận được tin nhắn của G, H đồng ý đánh bạc và nhắn tin xác nhận với nội dung “ok a 1 tin”. Tổng số tiền G đánh bạc với H là 2.200.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 38 phút ngày 17/11/2018, Chu Văn H (sinh năm: 1981, HKTT: tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn H Sơn, huyện Đ Từ, tỉnh TN) sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng lắp số thuê bao 0977.286.777 nhắn tin với nội dung “Lo 22x40d 00 99x30d” “Dau 1..dau 3x40n .. lô 676x15d” gửi đến số điện thoại 0868.209.823 của Phạm Văn H. H1 mua của H số lô 22 = 40 điểm; số lô 00 = 30 điểm; số lô 99 = 30 điểm; số lô 67 = 15 điểm; số lô 76 = 15 điểm; 10 số đề đầu 1 (từ 10 đến 19) mỗi số 40.000 đồng; 10 số đề đầu 3 (từ 30 đến 39) mỗi số 40.000 đồng. Khi nhận được tin nhắn của H1, H đồng ý đánh bạc và nhắn tin xác nhận với nội dung “ok a 2”. H bán cho H1 mỗi số đề là 75%, mỗi số lô là 21.800 đồng. H1 thắng bạc số lô 76 = 15 điểm = 1.200.000 đồng. Tổng số tiền H1 đánh bạc với H là 4.634.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 46 phút ngày 17/11/2018, Đỗ Anh K (sinh năm: 1981, HKTT: Tổ B, phường T, thành phố TN) sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i, màu trắng đen lắp số thuê bao 0982.129.799 nhắn tin với nội dung “Lo.23.77.60.97x50d” gửi đến số điện thoại 0868.209.823 của Phạm Văn H. K mua của H số lô 23 = 50 điểm; số lô 77 = 50 điểm; số lô 60 = 50 điểm; số lô 97 = 50 điểm (H bán 01 số lô là 22.000 đồng). Khi nhận được tin nhắn của Khánh, H đồng ý đánh bạc và nhắn tin xác nhận với nội dung “Ok a 1 tin”. Tổng số tiền H đánh bạc với K là 4.400.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/11/2018, khi Trịnh Văn T đang ở quán bi-a H Alex tại tổ 4, phường Tân Thịnh, thành phố TN thì Triệu Quang T và Nguyễn Minh H đến đặt vấn đề muốn mua số lô và số đề, Trịnh Văn T đồng ý. H dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng lắp số thuê bao 0339.633.787 nhắn tin với nội dung “Lo 10,01x50d 75,57x15d” gửi đến số điện thoại 0989.260.234 của Trịnh Văn T. H mua của T số lô 10 = 50 điểm, số lô 01 = 50 điểm, số lô 75 = 15 điểm, số lô 57 = 15 điểm (01 điểm lô = 23.000 đồng) tổng tiền: 130 điểm x 23.000 đồng = 2.990.000 đồng. Sau khi nhận được tin

nhắn của H, T đồng ý đánh bạc và nhắn tin xác nhận với nội dung “ok em”. Triệu Quang T sử dụng điện thoại di động Iphone 4, màu đen lắp số thuê bao 0333.713.915 nhắn tin có nội dung “Lo 75x70d 65,68x30d” và gửi đến số điện thoại 0989.260.234 của Trịnh Văn T. Triệu Quang T mua của Trịnh Văn T số lô 75 = 70 điểm, số lô 65, 68 mỗi số = 30 điểm (01 điểm lô = 23.000 đồng), tổng tiền: 130 điểm x 23.000 đồng = 2.990.000 đồng, sau khi nhận được tin nhắn của Triệu Quang T, Trịnh Văn T đồng ý đánh bạc và nhắn tin xác nhận với nội dung “oke e”. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Quang Minh (sinh năm: 1964, HKTT: tổ 4, phường Tân Thịnh, thành phố TN) đến quán bi-a H Alex gặp Trịnh Văn T và mua số đề 32 với số tiền 150.000 đồng, T đồng ý và thu của Minh số tiền 130.000 đồng. Do quen biết nên T không yêu cầu Minh nhắn tin có nội dung mua số đề cho T. Tổng số tiền T đánh bạc với Triệu Quang T, Nguyễn Minh H và Nguyễn Quang M là 6.110.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 18 phút, T tổng hợp số lô, số đề mà H, Triệu Quang T, Nguyễn Quang Minh mua của T và dùng điện thoại lắp số thuê bao 0989.260.234 nhắn tin đến số điện thoại 0868.209.823 của Phạm Văn H.

Tổng số tiền H đánh bạc với các đối tượng trên trong ngày 17/11/2018 là: 23.477.000 đồng. Sau khi nhận đánh bạc với các đối tượng trên, H đã chuyển các số lô, số đề cho các đối tượng tên Tùng, Thiệu và Tài (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch).

Hình thức đánh bạc như sau: Phạm Văn H và Trịnh Văn T đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề qua điện thoại di động, khi các đối tượng mua số lô số đề thì H và T yêu cầu các đối tượng nhắn tin các số lô, số đề muốn mua vào số điện thoại 0985.804.888, 0362.058.397, 0868.209.823 của H và số điện thoại 0989.260.234 của T. Nội dung các số lô, số đề với số tiền mua các số đề đó và số điểm cùng số tiền mua các điểm Lô của các số lô đó tùy theo ý muốn của người chơi. Ký hiệu “d” là điểm lô, số tiền được viết tắt là “n”, đơn vị tính số tiền như trên là nghìn đồng tiền Việt Nam. Khi nhận được tin nhắn có nội dung đánh bạc H và T sẽ nhắn tin lại với nội dung là “ok” để xác nhận việc đánh bạc. T bán cho các đối tượng đánh bạc 23.000 đồng/1 điểm lô, đề tính 75% tức là nếu đánh 100.000 đồng thì chỉ phải trả 75.000 đồng. Sau đó T tổng hợp bảng lô, đề và chuyển lại cho H. H bán số lô, số đề theo từng khách: số lô H bán từ 21.750 đồng đến 23.000 đồng, số đề H tính từ 72% đến 80%. Căn cứ vào kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày để xác định việc các đối tượng thắng bạc hay thua bạc để nhận tiền thưởng của H và T.

Đối với số đề: Các số đề mà người mua đã lựa chọn để mua của H, T trước đó gồm hai chữ số hàng chục và hàng đơn vị sẽ độ với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày hôm đó. Nếu số đề đó trùng với

hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi đó thắng bạc (được gọi là trúng đề) được H, T trả tiền thắng bạc số tiền gấp 70 lần số tiền mà người chơi đó đã bỏ ra để mua số đề đó và ngược lại nếu số đề mà người chơi đã mua của H, T không trùng hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người chơi đó thua bạc sẽ phải trả số tiền bỏ ra để mua các số tiền đã mua các số đề đó cho H, T.

Đối với số lô: Các số lô mà người chơi đã lựa chọn để mua của H, T trước đó cùng với số điểm lô cho từng số lô đó cùng số tiền bỏ ra để mua các điểm lô đó sẽ được đo với hai số cuối của 27 giải thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Nếu số lô mà người chơi đã mua trong ngày trùng với hai số cuối của một giải hoặc nhiều giải của 27 giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày thì được gọi là thắng bạc (trúng lô) thì được H, T trả tiền thắng bạc cho người chơi đó số tiền là 80.000 đồng trên một điểm lô đã trúng. Trường hợp số lô đó trùng hai số cuối của nhiều giải của 27 giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày thì người chơi được tiền thắng bạc tương ứng với các lần thắng bạc (trúng lô) và ngược lại nếu số lô mà người chơi đã mua không trùng hai số cuối của 27 giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày thì người chơi đó thua bạc sẽ phải trả số tiền tương ứng bỏ ra để mua các điểm lô cho H, T.

Vật chứng của vụ án gồm:

- Số tiền 11.200.000đ Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01(một) điện thoại di động Iphone, màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 353041093375449; bên trong có lắp sim điện thoại có số: 0985804888 doPhạm Văn Htự nguyên giao nộp. 01 (một) điện thoại di động loại Iphone, vỏ màu vàng đã qua sử dụng, có số IMEI: 354410065453618 bên trong có lắp sim điện thoại có số: 0868209823 01 (một) điện thoại di động loại Iphone, vỏ màu vàng hồng đã qua sử dụng, có số IMEI: 353334073693703 bên trong có lắp sim điện thoại có số: 0362058397; 01 (một) quyển vở kẻ ngang Hồng Hà, loại 300 trang kích thước khoảng 175 x 250mm, bìa có họa tiết màu tím bên trong có 10 (mười) tờ có ghi nhiều chữ; 01 (một) quyển sổ loại Giáo án Hồng Hà, 200 trang A4 kích thước khoảng 210 x 297mm, bìa có họa tiết màu xanh, bên trong có 07 (bảy) tờ có ghi nhiều chữ, số; 14 (Mười bốn) tờ giấy kẻ ngang có ghi nhiều chữ, số gồm 05 (năm) tờ có kích thước khoảng 210 x 297mm; 09 (chín) có kích thước khoảng 175 x 250mm; 01 (một) quyển sổ loại vở viết là kẻ ngang, trên bìa có ghi trường PTTH Gang Thép, có kích thước khoảng 175 x 250mm bên trong có 16 (Mười sáu) tờ có ghi nhiều chữ, số đều được phát hiện thu giữ khi khám xét chỗ ở củaPhạm Văn H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, đen đã qua sử dụng, IMEI: 3593.0506.5820.441, bên trong lắp sim 0989.260.234 được niêm

phong trong 01 chiếc phong bì; 01 (một) Chứng minh nhân dân số 1732.70595 mang tên Trịnh Văn T do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26/8/2017; Số tiền 3.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do **Trịnh Văn T** tự nguyện giao nộp.

- Số tiền 4.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI 01398.3001.837626, bên trong lắp sim điện thoại 0946.051.484; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI: 3553.4908.7147.452, bên trong lắp sim điện thoại 0386.417.279; 01 (một) bàn gỗ 4 chân, kích thước khoảng 40x60x80cm, 02 (hai) ghế nhựa bốn chân, 01 (một) tờ giấy 20x7cm, 03 (ba) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Trần Thị Loan P; 01 (một) bút bi Thiên Long mực màu xanh; 01 (một) tờ giấy than đã qua sử dụng thu giữ của **Trần Thị Loan P**.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu trắng đen đã qua sử dụng, IMEI: 3531.9002.2148.797, bên trong lắp sim 0982.129.799; 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Đỗ Anh K thu giữ của **Đỗ Anh K**.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen đã qua sử dụng, IMEI: 0128.3600.2966.474, bên trong lắp sim 0339.633.787; 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Nguyễn Minh H thu giữ của **Nguyễn Minh H**.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng, IMEI: 9900.0227.2373.331, bên trong lắp sim 0333.713.915, 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Triệu Quang T thu giữ của **Triệu Quang T**.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen đã qua sử dụng, IMEI: 3536.7608.2426.701, bên trong lắp sim 0389.898.474 thu giữ của **Lê Hoài G**.

Tại bản cáo trạng số 274/CT- VKSTPTN ngày 13/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Phạm Văn H và bị cáo Trịnh Văn T về tội Đánh Bạc, theo quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng : Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H từ 12 đến 15 tháng tù giam; Tổng hợp với bản án số 64/2019/HSST ngày 05/3/2019 Buộc bị cáo H phải chịu hình phạt chung cho hai bản án từ 18 đến 21 tháng, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/11/2018.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn T từ 06 đến 09 tháng tù NH1 cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS phạt tiền đối với bị cáo H 15.000.000 đồng ; Bị cáo T 10.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 47BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

- Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận gì với Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Trong quá trình quản lý quán Bi-a H Alex tại Tổ B, phường T, thành phố TN, Phạm Văn H và Trịnh Văn T đã thực hiện hành vi nhận đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại di động, tin nhắn ứng dụng Zalo với các đối tượng đánh bạc để chuyển cho người khác hưởng tiền chênh lệch. Ngày 17/11/2018, Phạm Văn H đã đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với 07 đối tượng với tổng số tiền: 23.477.000 đồng. Sau khi nhận đánh bạc với các đối tượng trên, H đã chuyển các số lô, số đề cho Tùng, Thiệu và Tài (Chưa rõ nhân thân lai lịch); Trịnh Văn T đánh bạc với 03 đối tượng với tổng số tiền là 6.110.000 đồng, sau đó chuyển T bộ cho Phạm Văn H để hưởng tiền chênh lệch, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ 58 phút ngày 17/11/2018, Phạm Văn H đánh bạc với Trần Hải N qua tin nhắn điện thoại các số đề 59, 95 x 100.000 đồng = 200.000 đồng, với giá 75%. Nam không thắng bạc. Tổng số tiền H và Nam đánh bạc với nhau là: 150.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 21 phút ngày 17/11/2018, Phạm Văn H đánh bạc với Kiều Hoàng Đ qua tin nhắn điện thoại số lô 95, 96 mỗi số 30 điểm = 1.350.000 đồng

(H bán 01 điểm lô là 22.500 đồng). Đ thắng bạc số lô 95 x 30 điểm = 2.400.000 đồng. Tổng số tiền H và Đ đánh bạc với nhau là: 3.750.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 36 phút ngày 17/11/2018, Phạm Văn H đánh bạc với Nguyễn Văn K qua tin nhắn điện thoại số đề 66 x 100.000 đồng, số đề 41 x 25.000 đồng, H bán số đề với giá 75%, Kiều không thắng bạc. Tổng số tiền H và Kiều đánh bạc với nhau là: 93.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 24 phút ngày 17/11/2018, Phạm Văn H đánh bạc với Lê Hoài G qua tin nhắn điện thoại số lô 22, 49 mỗi số 50 điểm = 100 x 22.000 đồng = 2.200.000 đồng (H bán 01 điểm lô là 22.000 đồng), G không thắng bạc. Tổng số tiền H và G đánh bạc với nhau là: 2.200.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 38 phút ngày 17/11/2018, Phạm Văn H đánh bạc với Chu Văn H qua tin nhắn điện thoại là số lô 22 = 40 điểm; số lô 00 = 30 điểm; số lô 99 = 30 điểm; số lô 67 = 15 điểm; số lô 76 = 15 điểm; 10 số đề đầu 1 (từ 10 đến 19) mỗi số 40.000 đồng; 10 số đề đầu 3 (từ 30 đến 39) mỗi số 40.000 đồng. H bán cho H1 mỗi số đề với giá 75%, mỗi số lô là 21.800 đồng. H1 thắng bạc số lô 76 = 15 điểm = 1.200.000 đồng. Tổng số tiền H và H1 đánh bạc với nhau là: 4.634.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 46 phút ngày 17/11/2018, Phạm Văn H đánh bạc với Đỗ Anh K qua tin nhắn điện thoại số lô 23 = 50 điểm; số lô 77 = 50 điểm; số lô 60 = 50 điểm; số lô 97 = 50 điểm (H bán 01 số lô là 22.000 đồng), K không thắng bạc. Tổng số tiền H và K đánh bạc với nhau là: 4.400.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/11/2018, Trịnh Văn T đánh bạc với Nguyễn Minh H qua tin nhắn điện thoại số lô 10 = 50 điểm, số lô 01 = 50 điểm, số lô 75 = 15 điểm, số lô 57 = 15 điểm (01 điểm lô = 23.000 đồng) tổng tiền: 130 x 23.000 đồng = 2.990.000 đồng, H không thắng bạc. Tổng số tiền T và H đánh bạc với nhau là: 2.990.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/11/2018, Trịnh Văn T đánh bạc với Triệu Quang T qua tin nhắn điện thoại số lô 75 = 70 điểm, số lô 65, 68 mỗi số = 30 điểm (01 điểm lô = 23.000 đồng), tổng tiền: 130 điểm x 23.000 đồng = 2.990.000 đồng, T không thắng bạc. Tổng số tiền T và Triệu Quang T đánh bạc với nhau là: 2.990.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/11/2018, Trịnh Văn T đánh bạc với Nguyễn Quang M số đề 32 với số tiền 150.000 đồng, T đã thu của M số tiền 130.000 đồng, M không thắng bạc. Tổng số tiền T và Minh đánh bạc với nhau là: 130.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 18 phút, T tổng hợp số lô, số đề mà H, Triệu Quang T, Nguyễn Quang Minh mua của T và dùng điện thoại lắp số thuê bao 0989.260.234 nhắn tin đến số điện thoại 0868.209.823 của Phạm Văn H.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn H và bị cáo Trịnh Văn T đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn T có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 321 BLHS quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nH1... bị kết án về tội này..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và gây dư luận xấu trong xã hội nên phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo thực hiện.

[4] Xét vai trò trong vụ án này Phạm Văn H có vai trò chủ mưu, còn Trịnh Văn T với vai trò thực hiện tội phạm.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn H và Bị cáo Trịnh Văn T đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Trịnh Văn T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo thực hiện phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS xét cần phải phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về Vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 18.200.000 đồng (mười tám triệu hai trăm nghìn); 01 (một) điện thoại di động Iphone X, màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 353041093375449, lắp sim điện thoại có số: 0985804888 đã được niêm phong 01 phong bì; 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, có số IMEI: 354410065453618, lắp sim điện thoại có số: 0868209823 đã được niêm phong trong một phong bì; 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6s plus, màu vàng đã qua sử dụng, có số IMEI: 353334073693703, lắp

sim điện thoại có số: 0362058397 đã được niêm phong trong một phong bì; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, đen đã qua sử dụng, IMEI: 3593.0506.5820.441, bên trong lắp sim 0989.260.234 được niêm phong trong 01 chiếc phong bì; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu trắng đen đã qua sử dụng, IMEI: 3531.9002.2148.797, bên trong lắp sim 0982.129.799; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen đã qua sử dụng, IMEI: 0128.3600.2966.474, bên trong lắp sim 0339.633.787 ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng, IMEI: 9900.0227.2373.331, bên trong lắp sim 0333.713.915; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen đã qua sử dụng, IMEI: 3536.7608.2426.701, bên trong lắp sim 0989.260.234 được niêm phong trong 01 phong bì.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quyển vở Hồng Hà, kích thước khoảng 175 x 250mm, bìa có họa tiết màu tím, bên trong có 10 (mười) tờ ghi nhiều chữ; 01 (một) quyển sổ loại Giáo án Hồng Hà, 200 trang A4 kích thước khoảng 210 x 297mm, bìa có họa tiết màu xanh, bên trong có 07 (bảy) tờ ghi nhiều chữ; 14 (Mười bốn) tờ giấy kẻ ngang có ghi nhiều chữ số, gồm 05 (năm) tờ có kích thước khoảng 210 x 297mm, 09 (chín) có kích thước khoảng 175 x 250mm; 01 (một) quyển sổ loại vở viết là kẻ ngang, tên bìa có ghi trường THPT Gang Thép, có kích thước khoảng 175 x 250mm bên trong có 16 (Mười sáu) tờ ghi nhiều chữ; 01 (một) bàn gỗ 4 chân, kích thước khoảng 40x60x80cm; 02 (hai) ghế nhựa bốn chân; 01 (một) tờ giấy 20x7cm; 03 (ba) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Trần Thị Loan P; 01 (một) bút bi Thiên Long mực màu xanh; 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Triệu Quang T; 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Đỗ Anh K; 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Nguyễn Minh H; 01 (một) tờ than đã qua sử dụng.

- Hoàn trả Trịnh Văn T01 (một) Chứng minh nhân dân số 1732.70595 mang tên Trịnh Văn T do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26/8/2010.

- Hoàn trả Trần Thị Loan P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI 01398.3001.837626, bên trong lắp sim điện thoại 0946.051.484; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI: 3553.4908.7147.452, bên trong lắp sim điện thoại 0386.417.279.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN, biên bản giao nhận vật chứng số 363 ngày 14/6/2019. Và ủy nhiệm chi số 39 ngày 20/5/ 2019.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án này, còn có Trần Thị Loan P có hành vi đánh bạc với Triệu Quang T, Nguyễn Minh H, Đỗ Anh K, các đối tượng Triệu Quang T, Nguyễn Minh H, Đỗ Anh K, Lê Hoài G, Nguyễn Văn K, Kiều Hoàng Đ, Trần Hải N, Nguyễn Quang Minh, Chu Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc với Trần Thị Loan P, Trịnh Văn T và Phạm Văn H nh1 số tiền đánh bạc đều dưới 5. 000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” nên hành vi không cấu thành tội phạm. Công an thành phốTN đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị Loan P; Triệu Quang T; Nguyễn Minh H; Đỗ Anh K; Lê Hoài G; Nguyễn Văn K; Kiều Hoàng Đ; Trần Hải N; Nguyễn Quang M; Chu Văn H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn H và Trịnh Văn T khai nhận đánh bạc với một số đối tượng: An, H lưu trong ứng dụng mạng xã hội Zalo là “An” (không rõ số điện thoại), sinh năm 1980, nhà ở khu vực Hồ Núi Cốc (chưa rõ nhân thân lai lịch); Đối tượng tên là Tâm sử dụng số điện thoại 097.138.4666, H lưu trong danh bạ “Tam BacNinh”, sinh năm: 1990, nhà ở Bắc Ninh (chưa rõ nhân thân lai lịch); Đối tượng tên là Đoàn sử dụng số điện thoại 0989.736.986, H lưu trong danh bạ “A Doan Cong”, sinh năm 1970, không xác định được địa chỉ (chưa rõ nhân thân lai lịch); Đối tượng tên là T sử dụng số điện thoại 0354.932.412, H lưu trong danh bạ “A Toan Than”, sinh năm: 1980, nhà ở khu vực xã Phấn Mễ, huyện Đ Từ, tỉnhTN (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên là Tinh sử dụng số điện thoại 0865.407.358, H lưu trong danh bạ “A Tinh Moi”, sinh năm: 1975, nhà ở khu vực xã Tân Cương, thành phốTN (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên là Thanh, sử dụng số điện thoại 0865.458.662, H lưu trong danh bạ “Thanh Lam”, sinh năm: 1991, sinh viên Đ học Nông Lâm, nhà ở khu vực Cao Bằng hoặc Lào Cai (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên là H sử dụng số điện thoại 0929.666.070, H lưu trong danh bạ “Hung nha nghi” sinh năm: 1978, nhà ở khu vực phường Tân Thịnh, thành phốTN (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên là Thọ sử dụng số điện thoại 0374.562.886, H lưu trong danh bạ “Tho Thuy Lam”, vợ tên Thuý, nhà ở khu vực công bệnh viện Gang Thép thành phốTN (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên là Diệu sử dụng số điện thoại 098.453.5305, H lưu trong danh bạ “Dieu bi a”, H không biết nhân thân lai lịch; Đối tượng tên là Trường sử dụng số điện thoại 0389.788.321, T lưu trong danh bạ “Trường Võ Nhai”, sinh năm khoảng 1992, nhà ở huyện Võ Nhai, tỉnhTN (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên là Bình sử dụng số điện thoại 0962.695.598 và 0971.954.268, T lưu trong danh bạ “Bình em”, sinh năm khoảng 1996, nhà ở huyện Võ Nhai, tỉnhTN (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên là Tường sử dụng số điện thoại 0987.371.345, T lưu trong danh bạ “E Tuong Toc”, sinh năm khoảng 1987, làm nghề cắt tóc, không có địa chỉ cụ thể (chưa rõ nhân thân, lai lịch);

Đối tượng tên là Vỹ sử dụng số điện thoại 0963.823.953, T lưu trong danh bạ “Vỹ Lô”, sinh năm khoảng 1990, nhà ở khu vực phường Tân Thịnh, thành phố TN (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Ngoài ra còn các số điện thoại: 0389.367.939; 0334.444.555; 0386.686.488; 0395.340.273; 097.146.7319 gửi tin nhắn đánh bạc thì H và T không xác định được là của ai. Sau khi nhận tin nhắn đánh bạc của các đối tượng, H tổng hợp và chuyển cho: đối tượng tên Taisử dụng số điện thoại 0972.625.383 H lưu trong danh bạ “E Tai”, sinh năm: 1995, nhà ở huyện Phú Bình, tỉnh TN (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên Thiệu sử dụng số điện thoại 0989.507.829 H lưu trong danh bạ “E Thieu Thieu”, sinh năm: 1992, nhà ở huyện Đ Từ hoặc huyện Phú Lương, tỉnh TN (chưa rõ nhân thân, lai lịch); Đối tượng tên Tùng, sử dụng số điện thoại 0965.338.919 H lưu trong danh bạ “E Tung So Lam”, sinh năm 1990, nhà ở huyện Đồng Hỷ, tỉnh TN (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh TN đã ra Công văn đề nghị Công ty cổ phần viễn thông di động Vietnamobile và Tập đoàn viễn thông Quân đội (Vietel) cung cấp thông tin chủ đăng ký của các số điện thoại trên. Căn cứ kết quả trả lời xác định chủ đăng ký thuê bao các số điện thoại trên không trùng với tên người đánh bạc mà T và H khai nhận. Quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên. Do chưa có đủ cơ sở để xem xét, xử lý nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 56 BLHS năm 2015; Điều 329 BLTTHS.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Đánh Bạc”.

Căn cứ vào:Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015

Tuyên bố:Bị cáo Trịnh Văn T phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt:

Bị cáo Phạm Văn H 12 (mười hai) tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 64/2019/HSST ngày 05/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/11/2018.

Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Trịnh Văn T 09 (chín)tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban Xã G, huyện NS, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung:

- Phạt tiền đối với bị cáo Phạm Văn H là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Phạt tiền đối với bị cáo Trịnh Văn T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Về vật chứng vụ án:Căn cứ Điều 47BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 18.200.000 đồng (mười tám triệu hai trăm nghìn); 01(một) điện thoại di động Iphone X, màu trắng đã qua sử dụng, số IMEI: 353041093375449, lắp sim điện thoại có số: 0985804888 đã được niêm phong 01 phong bì; 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, có số IMEI: 354410065453618, lắp sim điện thoại có số: 0868209823 đã được niêm phong trong một phong bì; 01 (một) điện thoại di động loại Iphone 6s plus, màu vàng đã qua sử dụng, có số IMEI: 353334073693703, lắp sim điện thoại có số: 0362058397 đã được niêm phong trong một phong bì; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, đen đã qua sử dụng, IMEI: 3593.0506.5820.441, bên trong lắp sim 0989.260.234 được niêm phong trong 01 chiếc phong bì; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110i màu trắng đen đã qua sử dụng, IMEI: 3531.9002.2148.797, bên trong lắp sim 0982.129.799; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen đã qua sử dụng, IMEI: 0128.3600.2966.474, bên trong lắp sim 0339.633.787 ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng, IMEI: 9900.0227.2373.331, bên trong lắp sim 0333.713.915; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen đã qua sử dụng, IMEI: 3536.7608.2426.701, bên trong lắp sim 0989.260.234 được niêm phong trong 01 phong bì.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quyển vở Hồng Hà, kích thước khoảng 175 x 250mm, bìa có họa tiết màu tím, bên trong có 10 (mười) tờ ghi nhiều chữ; 01 (một) quyển sổ loại Giáo án Hồng Hà, 200 trang A4 kích thước khoảng 210 x 297mm, bìa có họa tiết màu xanh, bên trong có 07 (bảy) tờ ghi nhiều chữ; 14 (Mười bốn) tờ giấy kẻ ngang có ghi nhiều chữ số, gồm 05 (năm) tờ có kích thước khoảng 210 x 297mm, 09 (chín) có kích thước khoảng 175 x 250mm; 01 (một) quyển sổ loại vở viết là kẻ ngang, tên bìa có ghi trường THPT Gang Thép, có kích thước khoảng 175 x 250mm bên trong có 16 (Mười sáu) tờ ghi nhiều

chữ; 01 (một) bàn gỗ 4 chân, kích thước khoảng 40x60x80cm; 02 (hai) ghế nhựa bốn chân; 01 (một) tờ giấy 20x7cm; 03 (ba) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Trần Thị Loan P; 01 (một) bút bi Thiên Long mực màu xanh; 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Triệu Quang T; 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Đỗ Anh K; 01 (một) tờ giấy 7x7cm có chữ ký của Nguyễn Minh H; 01 (một) tờ than đã qua sử dụng.

- Hoàn trảTrịnh Văn T01 (một) Chứng minh nhân dân số 1732.70595 mang tên Trịnh Văn T do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26/8/2010.

- Hoàn trảTrần Thị Loan P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI 01398.3001.837626, bên trong lắp sim điện thoại 0946.051.484; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI: 3553.4908.7147.452, bên trong lắp sim điện thoại 0386.417.279.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phốTN, biên bản giao nhận vật chứng số 363 ngày 14/6/2019. Và ủy nhiệm chi số 39 ngày 20/5/ 2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáoPhạm Văn H và bị cáo Trịnh Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩmvào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo H; bị cáo T; người có quyền và nghĩa vụ liên quan chị P,Vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Chị G; anh Khánh, anh T, anh H. Báo cho các bị cáo và chị P biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Chị G; anh K, anh T, anh Hcó quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnhTN;
- VKSND tỉnhTN;
- VKSND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- Công an TPTN;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Hoàng Thị Huyền